|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NỘI VỤ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2017* |

**BÁO CÁO**

**TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO**

Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ năm 2017, Bộ Nội vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Thực hiện theo trình tự, thủ tục, Bộ Nội vụ đã tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, ngành, địa phương đối với dự thảo Nghị định (Công văn số 3726/BNV-TGCP ngày 14/7/2017 của Bộ Nội vụ gửi Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Dân vận Trung ương, các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ, Ban Tôn giáo Chính phủ xin ý kiến góp ý vào dự thảo Nghị định.

Tính đến ngày 14/9/2017, Bộ Nội vụ đã nhận được 70 văn bản góp ý của các Bộ, ngành, địa phương. Trong đó: 20 văn bản góp ý của các Bộ, ngành, Ban Dân vận Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam; 18 văn bản góp ý của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 20 văn bản góp ý của Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 12 văn bản góp ý của Ban Tôn giáo – Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả tổng hợp cho thấy tất cả các cơ quan, đơn vị có văn bản góp ý đều nhất trí về sự cần thiết ban hành Nghị định. Trong đó có 15 đơn vị gửi Công văn nhất trí hoàn toàn, những ý kiến còn lại hầu hết chủ yếu tập trung vào đề nghị chỉnh sửa cách diễn đạt các khoản, điểm quy định trong dự thảo Nghị định và lỗi chính tả. Có ý kiến sửa trực tiếp vào dự thảo Nghị định (Ban Dân vận Trung ương…). Có ý kiến góp ý mang tính định hướng xây dựng Nghị định (chung chung). Dưới đây là Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị về dự thảo Nghị định:

**I. Góp ý chung**

1. Về cơ bản, các Bộ, ngành, các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất về sự cần thiết ban hành Nghị định và bố cục dự thảo 02 Nghị định với 4 Chương 37 Điều là đầy đủ và hợp lý. Dự thảo Nghị định đề cập các nội dung cần điều chỉnh và xử phạt. Về nội dung đảm bảo đúng quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Đối với một số ý kiến tham gia về kỹ thuật đối với dự thảo và một số ý kiến khác, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổng hợp tại Bảng tổng hợp và sửa trực tiếp vào dự thảo Nghị định

3**.** Đối với những vấn đề lớn cần làm rõ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổng hợp tại Bảng tổng hợp ý kiến và giải trình tại báo cáo này.

4**.** Có một số góp ý chung và góp ý cụ thể đối với một số điều về quy định chưa/không được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Theo đó, các ý kiến hoặc đề nghị làm rõ nội dung của 02 khái niệm nêu trên hoặc đề nghị không tách riêng hành vi chưa/ không được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà nên gộp vào 01 khoản.

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Đồng thời, để làm rõ hơn nội dung này, Điều 3 dự thảo Nghị định đã bổ sung 02 khoản giải thích từ ngữ đối với quy định chưa/ không… và đã có nêu trong Bản thuyết minh.

**5.** Có ý kiến đề nghị rà soát, bỏ một số biện pháp khắc phục hậu quả Buộc chấm dứt… quy định tại một số điều vì có thể áp dụng trực tiếp Điều 55 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Buộc chấm dứt hành vi vi phạm hành chính).

Tiếp thu ý kiến nêu trên, Bộ Nội vụ đã rà soát và chỉnh sửa nội dung này tại các điều của dự thảo Nghị định.

**II. Các nội dung cụ thể**

**1. Về tên gọi**

Có ý kiến đề nghị sửa tên gọi của Nghị định thành: Nghị định về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì tên gọi như dự thảo đã bao quát đầy đủ các nội dung của dự thảo Nghị định, bảo đảm ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ. Việc bổ sung từ “về” là không cần thiết.

**2. Đối với các điều cụ thể**

**2.1. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1)**

Có ý kiến cho rằng khoản 11 Điều 2 Luật tín ngưỡng, tôn giáo đã quy định hoạt động tôn giáo là hoạt động truyền bá tôn giáo, sinh hoạt tôn giáo và quản lý tổ chức tôn giáo. Do đó, quy định “Hoạt động tôn giáo” cơ bản thể hiện đầy đủ các nội dung của Chương II. Liên quan đến tên gọi của mục 3, 4 Chương II, có quy định “đăng ký sinh hoạt tôn giáo” để làm rõ hơn nội dung về quản lý tổ chức của tôn giáo. Việc đăng ký sinh hoạt tôn giáo là bắt buộc, đã được Luật tín ngưỡng, tôn giáo quy định.

Để bảo đảm sự thống nhất, Bộ Nội vụ đã tiếp thu ý kiến này

**2.2. Đối tượng áp dụng (Điều 2)**

Đối với khoản 2 dự thảo có 01 ý kiến đề nghị bổ sung quy định người có thẩm quyền lập biên bản. Đối với khoản 3 dự thảo Nghị định, có 01 ý kiến đề nghị bỏ; 01 ý kiến đề nghị chuyển sang Điều 1.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và chỉnh sửa Điều 2 dự thảo Nghị định.

**2.3. Giải thích từ ngữ (Điều 3)**

- Có một số ý kiến đề nghị làm rõ các khái niệm như: Vi phạm nhiều lần, tái phạm, mua chuộc, mạo danh, lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, chưa được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và không được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền...

- Có ý kiến đề nghị bổ sung thêm cụm từ *“… hoặc hạn chế quyền con người hoặc không có tín ngưỡng, tôn giáo”*.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu, bổ sung làm rõ các quy định về mạo danh, chấp thuận/ không chấp thuận. Đối với các khái niệm như: vi phạm nhiều lần, tái phạm đã được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính. Đối với các quy định liên quan đến hành vi mua chuộc, xét thấy quy định đối với hành vi này là không khả thi và trên cơ sở tiếp thu ý kiến tham gia tại các buổi hội thảo, ý kiến của một số chức sắc, chức việc, nhà tu hành, Bộ Nội vụ đã bỏ quy định về nội dung này tại dự thảo Nghị định.

**2.4 Hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả (Điều 4)**

- Có một số ý kiến đề nghị chỉnh sửa điểm a khoản 2 Điều 4 là: “tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo”.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

- Có một số ý kiến đề nghị quy định rõ về hình thức xử phạt trục xuất.

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì phù hợp với quy định tại Điều 21 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định thu hồi “*Giấy chứng nhận*” có thời hạn; 01 ý kiến đề nghị bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi xuyên tạc, bịa đặt, cung cấp thông tin, tình hình tôn giáo không đúng sự thật cho cá nhân, tổ chức nước ngoài gây ảnh hưởng uy tín Việt Nam hoặc sử dụng chống phá Việt Nam chưa đến mức xử lý hình sự.

Bộ Nội vụ đề nghị không bổ sung các nội dung nêu trên vì không phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính về hình phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.

**2.5. Về mức phạt tiền và thẩm quyền xử phạt (Điều 5)**

- Về cơ bản các ý kiến tham gia thống nhất đối với quy định mức phạt tiền tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân vì phù hợp quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, về cách thức quy định tại Nghị định có một số ý kiến tham gia khác nhau (cụ thể tại Bảng tổng hợp). Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến tham gia, Bộ Nội vụ đã chỉnh sửa Điều 5 dự thảo Nghị định.

- Có một số ý kiến đề nghị tăng mức phạt tiền trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đối với cá nhân, tổ chức vi phạm nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì điểm a khoản 1 Điều 24 Luật xử lý vi phạm hành chính đã quy định về mức phạt tối đa trong lĩnh vực tôn giáo; Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có ý kiến về mức phạt tối đa trong lĩnh vực tín ngưỡng đối với cá nhân là 30.000.000 đồng và tổ chức là 60.000.000 đồng.

**2.6. Vi phạm quy định trong việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo (Điều 6)**

- Có một số ý kiến tham gia đối với Điều 6 dự thảo. Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu một số ý kiến về kỹ thuật, cách thức quy định các nội dung của Điều 6.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ quy định nêu tại Điểm b khoản 3 Điều 6 dự thảo Nghị định “*Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác ép buộc, cản trở người khác thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo nào*”, mức phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định quy định hành vi “*Lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân*”, phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Về vấn đề này, Bộ Nội vụ thấy rằng nội hàm về hành vi và đối tượng chịu sự tác động của 02 hành vi nêu trên có sự khác biệt, cụ thể:

+ Khoản 3 Điều 6 quy định về hành vi “*Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác”;* trong khi đó, khoản 1 Điều 7 quy định hành vi là *“Lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo”*. Việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác có tính chất, mức độ nguy hiểm hơn, trực tiếp tác động đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người bị tác động so với việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.

+ Về đối tượng chịu sự tác động của hành vi vi phạm, khoản 3 Điều 6 quy định là việc *“thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo nào*”, trong khi đó, khoản 1 Điều 7 quy định đối tượng là *“việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân”.* Theo Hiến pháp 2013, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cũng là một trong các quyền cơ bản của con người. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi đối với quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo nên dự thảo Nghị định quy định riêng 02 hành vi để thể hiện rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước đối với tín ngưỡng, tôn giáo (đã được nêu trong Tờ trình).

+ Về hành vi, Điều 6 quy định bất kỳ ai có hành vi xâm phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo (người có tín ngưỡng, tôn giáo hoặc không tín ngưỡng, tôn giáo) và thực hiện hành vi dưới bất kỳ hình thức nào đều xác định là vi phạm. Trong khi đó, Điều 7 quy định việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm là có sự khác biệt.

+ Mặt khác, đối với hành vi quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 còn có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 167 Bộ luật hình sự.

+ Quy định về mức xử phạt đối với 02 nội dung trên của dự thảo là phù hợp với Điều 5 - Các hành vi bị nghiêm cấm của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Điều 331 Bộ luật hình sự;

+ Để chính xác trong quy định, tiếp thu ý kiến bỏ từ “và”. Điểm a khoản 4 Điều 6 được sửa lại như sau: *“Lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo xâm phạm hoặc lôi kéo, kích động người khác xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.*

- Có ý kiến về hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động tôn giáo từ 12 tháng đến 24 tháng.

Tiếp thu ý kiến một số đại biểu tham dự các buổi hội thảo; trên cơ sở quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tại điểm b khoản 2 Điều 4 dự thảo quy định hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động tôn giáo có thời hạn. Quy định này nhằm cụ thể hóa quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Đình chỉ hoạt động có thời hạn) cho phù hợp với thực tiễn lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Trên cơ sở quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị định, tại điểm a khoản 5 Điều 6 đã quy định cụ thể hình thức xử phạt bổ sung “*Đình chỉ hoạt động tôn giáo gắn với phẩm vị, chức vụ của chức sắc, chức việc, nhà tu hành*”.

- Có một số ý kiến đề nghị nâng mức xử phạt tiền để tăng tính nghiêm minh, có sự răn đe.

Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu và tăng mức xử phạt đối với hành vi quy định tại khoản 2. Tuy nhiên, về nguyên tắc, mức phạt quy định tại Nghị định này cần thống nhất với quy định tại Điểm g Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình... (mức phạt tiền từ 2.000.000 đến 3.000.000 đồng).

Vì vậy, về cơ bản, Bộ Nội vụ giữ nguyên mức xử phạt quy định tại dự thảo Nghị định.

**2.7. Vi phạm các quy định trong thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo (Điều 7)**

- Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa điểm c khoản 2 là: *“Lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo xâm hại đạo đức xã hội; xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng, tài sản; xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác*” cho phù hợp Điều 5 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Nghị định.

- Có ý kiến đề nghị quy định lại khung phạt tiền tại khoản 3 vì quá rộng.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Nghị định.

- Có ý kiến cân nhắc, chỉnh sửa tên gọi của Điều 7 dự thảo Nghị định vì có sự trùng lặp với tên gọi của mục 2 và mục 3 dự thảo Nghị định.

Bộ Nội vụ tiếp thu và bỏ cụm từ *“thực hiện”.* Về cơ bản, Điều 7 quy định về những hành vi chung nhất xâm phạm những điều cấm của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Điều 5); đồng thời để tạo cơ sở xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự nếu xét đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Trong khi đó, mục 2, mục 3 quy định những hành vi xâm phạm từng hoạt động cụ thể về nội dung, hình thức, thủ tục thực hiện các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo được Luật tín ngưỡng, tôn giáo quy định.

- Có một số ý kiến đề nghị tăng mức xử phạt để bảo đảm tính răn đe.

Tương tự như nội dung giải trình đối với Điều 6, Ban soạn thảo xin Bộ Nội vụ giữ nguyên quy định như dự thảo Nghị định.

- Có một số ý kiến tham gia về kỹ thuật, cách thức quy định các nội dung.

Bộ Nội vụ xin được giữ nguyên như dự thảo.

- Qua rà soát, theo quy định tại Điều 5, Điều 31 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; để bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật; đồng thời, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, Bộ Nội vụ đã bố cục lại Điều 7 theo hướng tách hành vi *“Lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo gây chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo*” để quy định ở khung hình phạt có mức xử phạt cao nhất. Bên cạnh đó, tại Điều 7 cũng bổ sung quy định áp dụng hình thức xử phạt đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc từ 12 tháng đến 24 tháng trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm đối với hành vi nêu trên.

**2.8.Vi phạm quy định về đăng ký hoạt động tín ngưỡng (Điều 8)**

- Có ý kiến cho rằng theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật tín ngưỡng, tôn giáo thì cơ sở tín ngưỡng là nhà thờ dòng họ không thuộc trường hợp phải đăng ký. Do vậy, cần quy định lại điểm a khoản 2 cho phù hợp.

Tiếp thu ý kiến nêu trên, để bảo đảm sự chặt chẽ, dự thảo đã bổ sung vào cuối điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 như sau: *“theo quy định tại Điều 12 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo”.* Như vậy, đối với trường hợp là nhà thờ dòng họ, không phải đăng ký thì cũng không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định này.

- Có ý kiến đề nghị:

+ Bổ sung khoản 2 Điều 8 nội dung tổ chức hoạt động tín ngưỡng khi chưa đăng ký hoạt động tín ngưỡng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền

+ Bổ sung thêm quy định xử phạt đối với tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoạt động ngoài các quy định tại luật cho phép.

+ Bổ sung quy định về xử phạt đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc thay đổi tên khi chưa được sự chấp thuận.

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì:

+ Việc tổ chức hoạt động tín ngưỡng khi chưa đăng ký hoạt động tín ngưỡng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 8 *“chưa được chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền*”.

+ Dự thảo Nghị định cũng đã quy định nội dung này tại điểm b, khoản 2 Điều 13; Điểm a Khoản 4 Điều 22…

+ Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc khi thay đổi tên thì phải sửa đổi Hiến chương và đã có 01 Điều (Điều 11) quy định nội dung này.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hình phạt tiền vào khoản 1

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo để tránh việc áp dụng tùy tiện.

- Có ý kiến đề nghị: Điểm a, khoản 1 và Điểm a khoản 2 Điều 8 đề nghị bổ sung cụm từ trái với thuần phong mỹ tục…”

Theo quy định tại Điều 12 Luật tín ngưỡng, tôn giáo: Hoạt động tín ngưỡng của cơ sở tín ngưỡng phải được đăng ký; trường hợp chưa có trong văn bản đã được đăng ký thì phải bổ sung. Như vậy, dù tín ngưỡng đó có phù hợp với thuần phong, mỹ tục vẫn phải đăng ký. Nếu chưa hoặc không đăng ký là vi phạm pháp luật. Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

- Có ý kiến đề nghị viết lại điểm b, khoản 1 thành tổ chức hoạt động tín ngưỡng không đúng địa điểm, thời gian, nội dung, so với đăng ký đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Bộ Nội vụ đã chỉnh sửa lại điểm b khoản 1.

**2.9. Vi phạm quy định về tổ chức lễ hội tín ngưỡng (Điều 9)**

- Có ý kiến đề nghị cụ thể hóa hoặc lượng hóa điểm b khoản 3 Điều 9; có ý kiến cho rằng đây là trách nhiệm của Nhà nước nên việc xử phạt là không hợp lý. Cũng có ý kiến đề nghị gộp điểm a, b khoản 3 và giao Bộ Nội vụ hướng dẫn nội dung “gây ảnh hưởng xấu”.

Về nội dung này, Bộ Nội vụ xin được tiếp thu chỉnh sửa Nghị định.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ trường hợp thông báo chậm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có phạt không.

Bộ Nội vụ giải trình như sau: Khoản 1 Điều 13 Luật tín ngưỡng tôn giáo quy định chậm nhất 20 ngày trước ngày tổ chức lễ hội, người đại diện, ban quản lý cơ sở Tín ngưỡng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản. Dự thảo đã quy định: “không thông báo theo quy định” cũng có nghĩa là việc không thông báo hoặc thông báo “chậm” đều xác định là không theo quy định và sẽ bị xử phạt.

- Có 01 ý kiến đề nghị quy định mức phạt của từng khoản như sau:

Khoản 1 phạt từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng

Khoản 2 phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

Khoản 3 phạt từ 1.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Khoản 4 phạt từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì:

+ Trên cơ sở quy định tại Điều 17 Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo, mức xử phạt tại Điều 9 dự thảo Nghị định đã được quy định tương ứng. Quy định như dự thảo cũng phù hợp với khoản 5 Điều 2 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

+ Nghị định 158/2013/NĐ-CP quy định về lễ hội nói chung. Trong khi đó, dự thảo Nghị định được soạn thảo trên cơ sở quy định của Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo nên cần thiết tách bạch các hành vi vi phạm cụ thể trong việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng để bảo đảm tính minh bạch, thuận lợi trong áp dụng, đồng thời thống nhất với bố cục chung của Nghị định này (trong việc tách các hành vi chưa hoặc không được chấp thuận).

**2.10. Vi phạm quy định về sinh hoạt tôn giáo tập trung (Điều 10)**

- Có ý kiến cho rằng có sự trùng lắp nội dung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 với điểm c khoản 3 Điều 25, nhưng hình thức xử phạt khác nhau.

Bộ Nội vụ giải trình như sau: Về nội hàm của hành vi quy định tại 02 điều là có sự giống nhau. Tuy nhiên, có sự khác biệt giữa 02 điều vì liên quan đến yếu tố người/ tổ chức nước ngoài. Do có sự khác biệt về tính chất, quy mô hoạt động; khả năng tài chính; mức độ nguy hiểm của hành vi; yếu tố chính trị... của 02 hành vi nên ngay từ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo đã có quy định riêng về hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài (Mục 2 Chương VI). Từ những lý do trên, đồng thời xuất phát từ thực tiễn quản lý Nhà nước về lĩnh vực tôn giáo, dự thảo Nghị định cũng quy định riêng 01 mục (Mục 4) về các hành vi vi phạm quy định về tôn giáo có yếu tố nước ngoài (Đã được giải trình tại Tờ trình)

- Có ý kiến đề nghị:

Khoản 1: “*Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi sau đây”* thành *“Phạt cảnh cáo đối với người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có một trong các hành vi sau đây*”.

Khoản 2: *“Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây*” thành *“Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có một trong các hành vi sau đây”.*

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì: Quy định tại khoản 1, khoản 2 là quy định chung cho cả tổ chức và cá nhân. Căn cứ Điều 16 Luật tín ngưỡng, tôn giáo thì có thể (1) tổ chức tôn giáo tổ chức cho tín đồ hoặc (2) tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo tổ chức cho những người thuộc tổ chức sinh hoạt tôn giáo tập trung; hoặc (3) cũng có thể là người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung tổ chức sinh hoạt tôn giáo mà chưa hoặc không xin phép cơ quan có thẩm quyền. Do vậy, quy định như dự thảo là phù hợp và tại khoản 3 Điều 5 đã quy định mức phạt tiền, tại Điều 10 là mức phạt đối với cá nhân. Trường hợp tổ chức vi phạm thì áp dụng khoản 2 Điều 5 với mức phạt tiền gấp 02 lần.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì:

- Điểm a Khoản 1 quy định hành vi *“Tổ chức sinh hoạt tôn giáo tập trung…”* là quy định hành vi vi phạm, bao gồm cả tổ chức, nhóm chứ không phải là quy định về “*tổ chức*”. Nói các khác, từ tổ chức được quy định tại điểm a được hiểu là việc thực hiện sinh hoạt tôn giáo tập trung. Quy định như dự thảo phù hợp với quy định tại Điều 17 Luật tín ngưỡng tôn giáo; nội dung rõ ràng, dễ áp dụng và vẫn bao gồm các tổ chức, các nhóm.

**2.11. Vi phạm quy định về sửa đổi Hiến chương (Điều 11)**

- Có ý kiến đề nghị: Tại khoản 3 Điều 11 vi phạm quy định về sửa đổi Hiến chương đề xuất thêm cụm từ “phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với tổ chức tôn giáo” trước cụm từ “… vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm….”

Khoản 2 đã nêu rõ. Khoản 3 quy định trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tại phạm Điểm a Khoản 2. Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

- Có ý kiến đề nghị chuyển khoản 3 thành điểm c Khoản 2

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên dự thảo vì khoản 2 đã nêu cụ thể. khoản 3 quy định trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm Điểm a Khoản 2.

**2.12. Vi phạm quy định về thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực truộc (Điều 13)**

- Có ý kiến cho rằng Điều 28, 29 Luật chỉ quy định quyền được thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không quy định quyền này cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, vì vậy đề nghị bỏ quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định.

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì đã được phân tích, trình bày trong bản thuyết minh dự thảo Nghị định.

**2.13. Vi phạm quy định về giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Điều 14)**

Có ý kiến đề nghị xác định rõ đối tượng xử phạt quy định tại khoản 2 Điều 14 vì nếu tổ chức tôn giáo trực thuộc vi phạm quy định về giải thể thì chúng ta có thể phạt tổ chức tôn giáo cấp trên, ngược lại tổ chức tôn giáo cấp trên vi phạm thì việc phạt sẽ không khả thi.

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì: trên cơ sở quy định tại Điều 31 Luật tín ngưỡng, tôn giáo, có thể có trường hợp tổ chức tôn giáo bị buộc giải thể theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhưng không giải thể. Do vậy, việc xử phạt vi phạm là cần thiết. Để làm rõ hơn nội dung này, khoản 1 Điều 14 bổ sung quy định xử phạt đối với tổ chức tôn giáo.

**Đ2.14. Vi phạm quy định về bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc (Điều 16)**

Có một số ý kiến đề nghị cân nhắc quy định tại điểm b khoản 1 vì không phù hợp thực tế và quy định của một số tôn giáo.

Tiếp thu ý kiến nêu trên, Bộ Nội vụ đã rà soát, bỏ những nội dung liên quan

**2.15. Vi phạm quy định về đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo (Điều 20)**

- Có ý kiến đề nghị sửa tên Điều thành “Vi phạm quy định về đào tạo tại các tổ chức tôn giáo hoặc cơ sở tôn giáo”

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Điều 20 điều chỉnh không chỉ đối với hoạt động đào tạo tại các cơ sở tôn giáo mà cả việc tổ chức các lớp bồi dưỡng đối với người chuyên và không chuyên hoạt động tôn giáo.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 Điều 20 bỏ cụm từ “ Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc”

Bộ Nội vụ giữ nguyên như dự thảo vì các tổ chức quy định tại khoản 1 được phép đào tạo hoặc bồi dưỡng theo quy định tại Điều 39, Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Tùy theo hành vi vi phạm, tổ chức có liên quan sẽ bị xử phạt.

**2.16. Vi phạm các quy định về thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (Điều 21)**

Có ý kiến đề nghị bỏ Điều này

Để phù hợp với thực tiễn và xét tính chất, mức độ của hành vi, Bộ Nội vụ đã bỏ Điều này

**2.17. Vi phạm các quy định về tổ chức hội nghị tôn giáo (Điều 22)**

Có ý kiến đề nghị bổ sung từ: “vượt quá số lượng” cụ thể:… vượt quá thời gian, vượt quá số lượng, sai lệch nội dung… vào Điểm b Khoản 1, Điểm b Khoản 3 Điều 22.

Tiếp thu một phần ý kiến trên, Bộ Nội vụ đã chỉnh sửa Điều 22 (Điều 21 Dự thảo 3).

**2.18. Vi phạm quy định về tổ chức đại hội tôn giáo (Điều 23)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung từ: “vượt quá số lượng” cụ thể:… vượt quá thời gian, vượt quá số lượng, sai lệch nội dung… vào điểm a khoản 2 Điều 23.

Bộ Nội vụ giữ nguyên như dự thảo vì phù hợp với Điều 45 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

**2.19. Vi phạm quy định về tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp (Điều 24)**

Có ý kiến đề nghị bổ sung từ: “vượt quá số lượng” cụ thể:… vượt quá thời gian, vượt quá số lượng, sai lệch nội dung… vào điểm b khoản 1 và điểm b khoản 4 Điều 24.

Tiếp thu ý kiến nêu trên, Bộ Nội vụ đã chỉnh sửa Điều 24 (Điều 23 Dự thảo 3).

- Có ý kiến đề nghị tăng mức phạt từ 200.000 đồng lên 500.000 đồng và 300.000 đồng lên 1.000.000 đ vì hành vi này phổ biến.

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì việc giảng đạo, tổ chức cuộc lễ là hoạt động thường xuyên của tôn giáo. Quy định tại khoản 1 vừa thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật nhưng cũng là biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật để chức sắc, chức việc ý thức được trách nhiệm của mình để hoạt động đúng quy định của pháp luật.

Có ý kiến đề nghị Điều 24 nên bổ sung hình thức xử phạt đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo giảng đạo, truyền đạo ngoài địa bàn phụ trách, ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp nhưng không đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Bộ Nội vụ giải trình như sau: việc không đăng ký hay đăng ký (không xin phép hay có xin phép) nhưng chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận mà vẫn tổ chức giảng đạo, truyền đạo ngoài địa bàn phụ trách, ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 24 nghị định (chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định liên quan đến điểm, nhóm phụ trách; địa điểm chưa đăng ký

Bộ Nội vụ đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì: địa điểm chưa đăng ký đương nhiên là chưa được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước. Điểm nhóm phụ trách đã đăng ký cũng là địa điểm hợp pháp, đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận

**2.20. Vi phạm quy định về sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (Điều 25)**

Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ: “chấp thuận” vào điểm b khoản 3.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Nghị định.

**2.21. Vi phạm quy định về người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam (Điều 27)**

Có ý kiến đề nghị lượng hóa cụ thể đối với quy định tại Điểm a khoản 3 và Điểm a Khoản 4.

Tiếp thu một số ý kiến tham gia, Bộ Nội vụ đã bỏ quy định 01 người, nhiều người tại khoản 3 và khoản 4 dự thảo Nghị định và chỉnh sửa lại bố cục Điều 27 (Điều 26 dự thảo 3).

**2.22. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp (Điều 31)**

- Có một số ý kiến đề nghị xem xét lại thẩm quyền xử phạt cho phù hợp quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính về mức phạt tiền; bổ sung quy định về áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả.

Về cơ bản, quy định về thẩm quyền tại Điều 31 phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, tiếp thu một phần ý kiến nêu trên; trên cơ sở quy định tại Điều 4, Điều 5 dự thảo, Bộ Nội vụ đã chỉnh sửa nội dung này cho cụ thể, rõ ràng hơn.

- Có ý kiến đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý nội dung nêu tại khoản 6 Điều 33 dự thảo Nghị định, đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 4 Luật Xử lý vi hạm hành chính và quy định nêu tại Điều 5 dự thảo Nghị định.

Tiếp thu ý kiến nêu trên, Bộ Nội vụ đã bổ sung 01 Điều (Điều 35) quy định về phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Công an nhân dân, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ và Thanh tra

**2.23. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ (Điều 32)**

Có ý kiến đề nghị xem lại Trưởng ban Tôn giáo Chính Phủ có đủ thẩm quyền để phạt đối với tổ chức có hành vi vi phạm trong lĩnh vực Tín ngưỡng, Tôn giáo

Bộ Nội vụ giải trình như sau: Khoản 4 Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã có quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tôn giáo của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ.

**2.24. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Thanh tra (Điều 33)**

Có ý kiến đề nghị quy định tại khoản 2, Điều 33: “Chánh thanh tra Sở Nội vụ được thực hiện chức năng thanh tra trong lĩnh vực tôn giáo có thẩm quyền” và khoản 3, điều 33 “Chánh thanh tra Bộ được thực hiện chức năng thanh tra trong lĩnh tôn giáo có thẩm quyền”.

Quy định như dự thảo là phù hợp với quy định của Luật Thanh tra. Vấn đề về tổ chức, bộ máy của các cơ quan (Sở Nội vụ, Bộ Nội vụ) thuộc phạm vi điều chỉnh của các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ của Bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Tôn giáo, tín ngưỡng thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành nội vụ nên vẫn bảo đảm thẩm quyền, trách nhiệm của Chánh thanh tra sở Nội vụ, Chánh thanh tra Bộ Nội vụ.

**2.25. Thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (Điều 35)**

Có ý kiến đề nghị cân nhắc bỏ Điều 35.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và đã bỏ quy định này tại dự thảo Nghị định.

**2.26. Hiệu lực thi hành (Điều 36)**

Có ý kiến đề nghị Nghị định được ban hành và có hiệu lực cùng thời điểm với Luật tín ngưỡng, tôn giáo (01/01/2018)

Bộ Nội vụ giải trình như sau:

+ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, đến nay, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo vẫn đang trong quá trình soạn thảo nên một số nội dung cụ thể có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính đang được xây dựng trên cơ sở dự thảo Nghị định mang tính dự báo.

+ Đây là lần đầu tiên có văn bản quy định riêng về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo nên cần có thời gian để tuyên truyền, phổ biến về Nghị định này trước khi áp dụng. Nếu tổ chức thực hiện việc xử phạt ngay sẽ khó bảo đảm tính khả thi vì đối tượng bị xử phạt và có thể cả cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt chưa nắm rõ các quy định của Nghị định.

Do vậy, Bộ Nội vụ đề xuất thời điểm có hiệu lực của Nghị định này là từ ngày 01/6/2018 để có thời gian chuẩn bị, bảo đảm các điều kiện cần thiết, bảo đảm tính khả thi khi thực hiện.

**2.27. Trách nhiệm thi hành (Điều 37)**

Có ý kiến đề nghị không quy định việc Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành biểu mẫu vì nội dung này đã được quy định tại Điều 32 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và bỏ quy định này tại dự thảo Nghị định

**III. Một số ý kiến khác**

1. Có một số ý kiến đề nghị bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Công an nhân dân

Về cơ bản, Bộ Nội vụ đề nghị không quy định thẩm quyền xử phạt của Công an nhân dân đối với các hành vi quy định tại Chương II dự thảo Nghị định vì: lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo nhạy cảm liên quan nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, là vấn đề chính trị, vấn đề quốc tế. Việc bổ sung thẩm quyền xử phạt của Công an nhân dân phải gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Tuy nhiên, để bảo đảm thẩm quyền quyết định xử phạt trục xuất, dự thảo đã bổ sung Điều 35 quy định thẩm quyền của công an nhân dân.

2. Có một số ý kiến cho rằng: mặc dù Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; luật xử lý vi phạm hành chính và văn bản hướng dẫn thi hành không quy định về căn cứ pháp lý để thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức tôn giáo nhưng căn cứ vào yêu cầu thực tiễn của công tác QLNN, đề nghị bổ sung nội dung này vào dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo.

Bộ Nội vụ giải trình như sau:

Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Luật Xử lý vi phạm hành chính và văn bản hướng dẫn thi hành không quy định về nội dung này. Do vậy, không có cơ sở pháp lý để quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại Điều 17, 18, 19, 20, 21 Luật tín ngưỡng, tôn giáo cần có quy định về việc thu hồi hoặc không công nhận tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo là tổ chức tôn giáo trong một số trường hợp như:

- Không đáp ứng quy định tại Điều 21 Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

- Trong thời gian hoạt động, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật (ở mức nào đó hoặc nhiều lần vi phạm đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính một hoặc nhiều lần...).

Nội dung này đang được nghiên cứu để bổ sung vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Có ý kiến đề nghị bổ sung thẩm quyền áp dụng trục xuất người nước ngoài vào Chương III

Bộ Nội vụ tiếp thu và bổ sung 01 Điều (Điều 32 dự thảo 03 – Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Công an nhân dân).

4. Có ý kiến đề nghị bổ sung 01 Điều quy định về trách nhiệm và cơ chế phối hơp trong hoạt động, kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính; 01 điều quy định về cơ quan tổng hợp báo cáo về hoạt động thanh tra, kiểm tra; 01 điều về vi phạm quy định trong việc quản lý, sử dụng kinh phí từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng

Bộ Nội vụ đề nghị không quy định nội dung này vì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

5. Có ý kiến đề nghị rà soát các hành vi có sự trùng lắp với quy định của Bộ Luật hình sự (BLHS)theo hướng quy định cụ thể hành vi vi phạm hành chính, các dấu hiệu cấu thành vi phạm hành chính khác biệt so với hành vi phạm tội.

Nội dung này, Bộ Nội vụ xin được giải trình: \

Chính sách về tôn giáo của Đảng và Nhà nước đã xác định rõ trong Hiến pháp. Để bảo vệ các quyền nêu trên, pháp luật Việt Nam đã quy định rõ những hành vi vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng để vi phạm pháp luật sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cũng đã được quy định trong BLHS cho thấy, việc xem xét, xử lý các hành vi nêu trên là rất cần thiết. Tuy nhiên, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo là vấn đề rất nhạy cảm, nên khi xem xét xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cần cân nhắc kỹ về tính chất, mức độ của hành vi và chỉ nên áp dụng biện pháp xử lý hình sự khi các biện pháp xử lý hành chính không phát huy hiệu quả. Cùng 01 hành vi vi phạm có thể cân nhắc việc xử lý hành chính trước khi xem xét xử lý về trách nhiệm hình sự, tránh sự quy chụp cho rằng Nhà nước lợi dụng chính sách pháp luật hình sự để đàn áp tôn giáo. Điều 164 BLHS cũng đã thể hiện rõ quan điểm trên. khoản 2 Điều 8 BLHS cũng quy định: “Những hành vi tuy có dấu hiệu của tội phạm nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể thì không phải là tội phạm và được xử lý bằng các biện pháp khác”. Do vậy, việc Dự thảo Nghị định quy định xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi đã được quy định tại Bộ Luật Hình sự là cần thiết, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

6. Có ý kiến đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch trong việc quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của thanh tra chuyên ngành văn hóa, thể thao và du lịch

Bộ Nội vụ giải trình như sau: Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định đã được thành lập với sự tham gia của đại diện Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Quá trình soạn thảo, cơ quan chủ trì đều lấy ý kiến tham gia của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đã được tổng hợp tại Nghị định.

7. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện việc phân định thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của các chức danh quy định tại Chương III. Dự thảo Nghị định quy định chung chung.

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và chỉnh lý nội dung này tại dự thảo Nghị định (Điều 35 dự thảo 03 Nghị định)

8. Có ý kiến đề nghị bổ sung 01 Điều để xử phạt vi hạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đối với công dân Việt Nam được tổ chức tôn giáo nước ngoài bổ nhiệm, bầu cử, suy cử ở nước ngoài về Việt nam hoạt động tôn giáo.

Bộ Nội vụ giải trình như sau: Việc tổ chức tôn giáo ở nước ngoài bổ nhiệm, suy cử… không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật tín ngưỡng, tôn giáo nên Nghị định này cũng không quy định. Trường hợp được bổ nhiệm, suy cử ở nước ngoài, về Việt Nam nếu không phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam sẽ không được công nhận. Do vậy, nếu người đó hoạt động tôn giáo thì tùy theo hành vi sẽ xem xét, xử lý theo quy định.

9. Có ý kiến cho rằng tại một số điều quy định tình tiết vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm là tình tiết định khung. Áp dụng khoản 4 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính và để tránh trùng lắp, vướng mắc khi áp dụng, đề nghị quy định rõ các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ*.*

Bộ Nội vụ giải trình như sau: Khoản 5 và 6 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã quy định tình tiết vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm đã được quy định là hành vi vi phạm hành chính thì không được coi là tình tiết tăng nặng. Dự thảo có một số điều được thiết kế theo hướng nêu trên. Do vậy, nếu xác định có hành vi vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm sẽ đương nhiên bị áp dụng khung hình phạt theo quy định của Nghị định. Ngoài ra, nếu xét thấy hành vi đó còn có các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khác theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính, cơ quan có thẩm quyền xử phạt sẽ xem xét, áp dụng mức phạt tiền cụ thể. Việc quy định rõ các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ tại Nghị định này là không khả thi.

10. Đề nghị bổ sung thời hạn để đối tượng vi phạm thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi hạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

Bộ Nội vụ giải trình như sau: Luật Xử lý vi phạm hành chính và văn bản hướng dẫn thi hành không bắt buộc phải quy định thời hạn khắc phục tại Nghị định xử lý vi phạm hành chính. Thời hạn khắc phục cụ thể đối với từng hành vi vi phạm sẽ do cơ quan có thẩm quyền xử phạt quyết định tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và tình hình thực tế. Việc quy định thời hạn khắc phục đối với tất cả các biện pháp khắc phục hậu quả tại Nghị định này là không khả thi.

11. Đề nghị quy định rõ thẩm quyền xử phạt của từng cơ quan, cá nhân

Bộ Nội vụ đã tiếp thu và quy định cụ thể tại từng điều thuộc Chương III dự thảo Nghị định

12. Có ý kiến đề nghị bổ sung 01 điều quy định xử phạt đối với hành vi tiếp nhận, quản lý kinh phí tài trợ trong lĩnh vực tôn giáo.

Bộ Nội vụ giải trình như sau:

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo đang dự kiến quy định về nội dung này. Tiếp thu ý kiến nêu trên, Bộ Nội vụ đã bổ sung Điều 30. Vi phạm quy định về tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hoạt động tôn giáo.

Trên cơ sở các ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định, Bộ Nội vụ đã tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình và đã hoàn thiện dự thảo Nghị định. Hiện dự thảo nghị định gồm 04 Chương 38 Điều (tăng 01 Điều so với dự thảo 2) ./.